

Số: 55/QĐ-TTĐVĐGTS

Lai Châu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy chế cuộc đấu giá

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Bộ Luật Dân sự 2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số: 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số: 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/04/2025 của Bộ Tư pháp Ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản mỏ đá hoa Phiêng Ёn, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, điều kiện về năng lực tài chính của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ; mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 55/2026/HĐDVĐGTS ngày 22/4/2026 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu,

QUYẾT ĐỊNH;

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế cuộc đấu giá tài sản theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 55/2026/HĐDVĐGTS ngày 22/4/2026 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Người tham gia đấu giá, tổ chức cá nhân có liên quan, viên chức và người lao động của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận;

- Đăng tin tại:
- + Cổng TTĐT quốc gia về đấu giá tài sản;
- Niêm yết tại:
- + TTDVĐGTS Lai Châu;
- + Nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Hồ sơ mời tham gia đấu giá.
- Lưu HS, CQ

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thái Hà

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 22/4/2026 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu v/v Ban hành Quy chế cuộc đấu giá)

Điều 1: Mục đích và phạm vi áp dụng:

1. Mục đích: Quy chế đấu giá tài sản được ban hành nhằm quy định cụ thể các vấn đề liên quan trong việc tổ chức đấu giá tài sản, bao gồm:

- Nguyên tắc, trình tự thủ tục đấu giá;
- Tài sản đấu giá và mức giá khởi điểm;
- Nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham dự đấu giá và của các đối tượng khác có liên quan;

2. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này được áp dụng trong suốt thời gian hoạt động của cuộc đấu giá tài sản do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu tổ chức cho đến khi hoàn thành việc đấu giá. Các nội dung chưa được quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản, các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2: Tên tài sản hoặc danh mục tài sản, lô tài sản hoặc tài sản riêng lẻ, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

1. Mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu:

- Loại khoáng sản: Khoáng sản chính là cát, ngoài ra còn có sỏi, cuội.
- Địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu
- Tọa độ, diện tích đưa ra đấu giá

Tên mỏ, địa điểm	Loại khoáng sản	Diện tích	Điểm góc	Hệ VN 2000, kinh tuyến trục 103, múi chiếu 3	
				X	Y
Mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ	Cát VLXD TT	09 ha	1	2501064,00	524241,00
			2	2501007,00	524198,00
			3	2500866,00	524152,00
			4	2500829,00	524098,00
			5	2500796,00	524002,00
			6	2500784,00	523909,00
			7	2500781,00	523735,00
			8	2500786,00	523643,00
			9	2500808,00	523563,00
			10	2500849,00	523542,00
			11	2500935,00	523563,00
			12	2500997,00	523509,00
			13	2501040,00	523.413,00

		14	2501054,00	523348,00
		15	2501045,00	523228,00
		16	2501025,00	523137,00
		17	2500981,00	523144,00
		18	2501000,00	523247,00
		19	2501001,00	523378,00
		20	2500972,00	523458,00
		21	2500930,00	523514,00
		22	2500809,00	523496,00
		23	2500765,00	523525,00
		24	2500736,00	523577,00
		25	2500705,00	523821,00
		26	2500714,00	523992,00
		27	2500738,00	524105,00
		28	2500784,00	524174,00
		29	2500830,00	524203,00
		30	2500900,00	524224,00
		31	2501021,00	524298,00

1.4. Giá khởi điểm R=5%;

1.5. Bước giá là 0,5%.

1.6. Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 908.454.488 đồng.

1.7. Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 928.977.362 đồng.

2. Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu:

2.1. Loại khoáng sản: Khoáng sản chính là đá làm đá ốp lát.

2.2. Địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.

2.3. Tọa độ, diện tích đưa ra đấu giá

Tên điểm góc	Tọa độ Hệ VN-2000 kinh tuyến trực 103 ⁰ múi 3 ⁰		Tọa độ Hệ VN-2000 kinh tuyến trực 105 ⁰ múi 6 ⁰		Diện tích	Ghi chú
	X (m)	Y (m)	X (m)	Y (m)		
1	2442225,07	522357,60	2442553	316001	16,8	Tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023, mỏ có tên là “mỏ đá hoa Phiêng Én”
2	2442156,60	522549,49	2442482	316192		
3	2441378,84	522261,71	2441708	315894		
4	2441443,38	522073,87	2441775	315707		
Diện tích: 16,8 ha						

2.4. Giá khởi điểm R= 1%

2.5. Bước giá là = 0,1%.

2.6. Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là = 715.397.400 đồng

2.7. Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất = 10.075.084.832 đồng

2. Số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

- Số lượng: 02 mỏ

- Chất lượng: Đủ điều kiện tiến hành đấu giá

3. Nơi có tài sản đấu giá: Mỏ cát sỏi Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu

4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng:

Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu;

Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, điều kiện về năng lực tài chính của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: mỏ cát thủy điện Nậm Na 1 (vị trí 2), xã Phong Thổ; mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi

Điều 3: Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

1. Thời gian: Từ ngày 23/4/2026 đến ngày 29/4/2026 (*trong giờ hành chính các ngày làm việc*)

2. Địa điểm: Mỏ cát sỏi Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu

(*Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản*).

Điều 4: Thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá:

1. Thời gian bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày 23/4/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 08/5/2026 (*trong giờ hành chính các ngày làm việc*).

2. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (*Tầng 2, tòa nhà số 01, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu*).

3. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- Mỏ cát sỏi Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu: 200.000đ/hs (*Hai trăm nghìn đồng*)

- Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu: 200.000đ/hs (*Hai trăm nghìn đồng*)

Điều 5. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: Ghi tại Điều 2, Quy chế này.

Điều 6. Tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước.

1. Tiền đặt trước tham gia đấu giá: Số tiền đặt trước tương ứng từng Mỏ được quy định tại Điều 2, Quy chế này

- Người (tổ chức, cá nhân) tham gia đấu giá phải nộp đúng, đủ số tiền đặt trước. Trường hợp không nộp hoặc nộp không đủ số tiền đặt trước thì hồ sơ đăng ký tham gia được coi là không hợp lệ và người đăng ký không được tham gia đấu giá đối với quyền khai thác khoáng sản nói trên.

2. Thời gian nộp tiền đặt trước: Thực hiện theo Thông báo đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá (Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá kể từ ngày nhận được Thông báo đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá đến 17 giờ 00 phút ngày 21/5/2026)

3. Hình thức nộp: Người tham gia đấu giá nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu - Số tài khoản: 119 0000 65176 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Lai Châu

Mã QR để chuyển tiền đặt trước.



** Nội dung nộp tiền: <Tên tổ chức, cá nhân> nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Thông báo số .../TB-TTĐVDGTS ngày (Thông báo này sẽ được Trung tâm DVGTS tỉnh Lai Châu gửi sau khi có kết quả xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá).*

- Khoản tiền đặt trước hợp lệ là khoản tiền “báo có” trong tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu trước 17h00’ ngày 21/5/2026 và nộp giấy xác nhận nộp tiền của Ngân hàng.

Điều 7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Đối tượng được tham gia đấu giá

Tổ chức, cá nhân trong nước có nhu cầu, không bị cấm theo quy định tại Luật đấu giá tài sản, Luật Địa chất và khoáng sản và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.

2. Điều kiện được tham gia đấu giá:

2.1. Tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá khi đủ các điều kiện sau: Là tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét chọn.

2.2. Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 37 và Điều 53 Luật Địa chất và khoáng sản;

2.3. Về năng lực, nghĩa vụ tài chính:

- Mỏ cát sỏi Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu: Có vốn

chủ sở hữu hoặc bảo lãnh ngân hàng bảo đảm ít nhất bằng 928.977.362 đồng.

- Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu: Có vốn chủ sở hữu hoặc bảo lãnh ngân hàng bảo đảm ít nhất bằng 10.075.084.832 đồng.

- Đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến các giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản đã được cấp phép, bao gồm:

- + Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- + Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;
- + Thuế tài nguyên đối với khoáng sản;
- + Tiền ký quỹ bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

(Do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa hoàn thành việc xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản và kết nối, chia sẻ thành công với cơ sở dữ liệu ngành thuế để tra cứu nên các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính nêu trên)

2.4. Tổ chức, cá nhân không bị cấm theo khoản 4, điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14.

3. Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;
- Quy chế cuộc đấu giá;
- Văn bản, tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

4. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải nộp 02 (hai) bộ hồ sơ có thành phần hồ sơ giống nhau và được niêm phong trước khi nộp cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu *(các quyết định, hồ sơ mời tham gia đấu giá, mẫu v.v được đăng tải trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá <https://dgts.moj.gov.vn>)*

4.1. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá Mỏ cát sỏi Lòng hồ thủy điện Nậm Na 1, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

a) Bản chính: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản *(mẫu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025)*

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ để chứng minh có vốn chủ sở hữu bảo đảm ít nhất bằng 928.977.362 đồng theo một trong các hình thức sau:

- Có vốn chủ sở hữu được xác định theo hồ sơ như sau:

+ Đối với tổ chức, cá nhân thành lập trước năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán;

+ Đối với tổ chức, cá nhân mới thành lập trong năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán.

- Được bảo lãnh ngân hàng;
- Có vốn chủ sở hữu kết hợp với phần bảo lãnh ngân hàng.

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã.

4.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá Mỏ đá hoa Phiêng Ёn, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu

a) Bản chính: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*mẫu số 01, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025*)

b) Bản chính: Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*mẫu số 02, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025*)

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã.

Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ để chứng minh có vốn chủ sở hữu bảo đảm ít nhất bằng 10.075.084.832 đồng theo một trong các hình thức sau:

- Có vốn chủ sở hữu được xác định theo hồ sơ như sau:

+ Đối với tổ chức, cá nhân thành lập trước năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán;

+ Đối với tổ chức, cá nhân mới thành lập trong năm nộp hồ sơ, vốn chủ sở hữu được xác định theo báo cáo tài chính trong năm nộp hồ sơ đã được kiểm toán.

- Được bảo lãnh ngân hàng;

- Có vốn chủ sở hữu kết hợp với phần bảo lãnh ngân hàng.

c) Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hợp tác xã

5. Cách thức đăng ký đấu giá: Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, trực tiếp nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tại: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (*Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà số 01 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu*).

6. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Điều 8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá.

1. Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 5 năm 2026.

2. Địa điểm: Hội trường trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (*Tầng 4, tòa nhà số 01, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu*)

Điều 9. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá.

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín gián tiếp (theo quy định tại Điều 43 Luật đấu giá tài sản)

a. Khi mua hồ sơ tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu trả giá, hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá và buổi công bố giá đã trả; đấu giá viên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu giới thiệu về tài sản đấu giá, nhắc lại giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế cuộc đấu giá.

b. Tại thời điểm bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu, người tham gia đấu giá phải hoàn tất các thủ tục: Nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước.

c. Người tham gia đấu giá trực tiếp ghi các nội dung vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá. Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì rồi dán kín, người trả giá ký tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá; Chữ ký và họ tên trên phiếu trả giá phải trùng khớp với các chữ ký, họ tên trên phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. Quy định về phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ:

a. Phiếu trả giá hợp lệ là những phiếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Về hình thức: Do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu phát hành, có dấu treo của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu trên phiếu; Phiếu trả giá chỉ được viết bằng một màu mực (không được dùng mực màu đỏ); Phiếu trả giá không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc rách nát; mỗi phong bì đựng phiếu trả giá chỉ được bỏ một phiếu trả giá.

- Về nội dung:

+ Phiếu trả giá phải được: Ghi đầy đủ, chính xác các nội dung theo mẫu; ký, ghi họ tên của người trả giá, chữ ký và họ tên trong phiếu trả giá phải trùng với chữ ký và họ tên trên phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

+ Giá trả hợp lệ là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với nguyên lần bước giá được tính theo công thức: $Giá\ trả = R (5\% \text{ hoặc } 1\% \text{ tùy\ từng\ mô}) + n(0,5\% \text{ hoặc } 01\% \text{ tùy\ từng\ mô})$, trong R là giá khởi điểm, n là số nguyên

VD1: Mỏ cát thủy điện Nậm Na 1: Giá trả hợp lệ = $5\% + 6(0,5\%) = 8\%$, người tham gia đấu giá ghi vào phiếu trả giá như sau:

Phần giá trả ghi bằng số: $R=8\%$, phần giá trả ghi bằng chữ: Tám phần trăm,

VD2: Mỏ đá hoa Phiêng Én, xã Lê Lợi: Giá trả hợp lệ = $1\% + 8(0,1\%) = 1,8\%$, người tham gia đấu giá ghi vào phiếu trả giá như sau: Phần giá trả ghi bằng số: $R= 1,8\%$, phần giá trả ghi bằng chữ: Một phẩy tám phần trăm,

- Cách ghi phiếu trả giá

+ Người trả giá phải ghi đầy đủ các thông tin có trong phiếu trả giá ghi rõ ràng, đồng nhất giữa giá trả ghi bằng số và giá trả ghi bằng chữ, trường hợp giá trả ghi bằng chữ và giá trả ghi bằng số không đồng nhất thì giá trả ghi bằng chữ được công nhận để làm cơ sở để xét kết quả đấu giá.

+ Phần ghi bằng chữ phải ghi đầy đủ cả chữ “phần trăm“, nếu giá trả mà theo quy định có chữ “mươi“ thì phải ghi cả chữ “mươi“ (VD: Ba mươi phần trăm)

b. Phiếu trả giá không hợp lệ bao gồm: Là phiếu không đảm bảo một trong các điều kiện của phiếu trả giá hợp lệ nêu trên; người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia buổi công bố giá; người tham gia đấu giá chưa nộp hoặc nộp không đủ tiền đặt trước hoặc nộp sau thời điểm theo quy định. Phong bì đựng phiếu trả giá không có phiếu trả giá bên trong.

Điều 10: Quy định về thủ tục niêm phong thùng đựng phiếu trả giá và niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá, công bố công khai giá đã trả và thông báo kết quả trả giá.

1. Thời hạn nộp phiếu trả giá:

Thời hạn nộp phiếu trả giá: Sau khi có kết quả xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu sẽ thông báo cụ thể cho người đủ điều kiện tham gia đấu giá về thời hạn nộp phiếu trả giá và các nội dung khác. Trường hợp phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính thì thời điểm nhận phiếu là thời điểm giao nhận giữa nhân viên bưu chính và nhân viên của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu để xác định có đúng hạn hay không đúng hạn (có giấy giao nhận).

2. Trình tự, thủ tục niêm phong, mở niêm phong thùng phiếu:

a, Trình tự, thủ tục niêm phong thùng phiếu:

- Phiếu trả giá được Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu bỏ vào thùng phiếu trả giá, thùng đựng phiếu trả giá phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu trả giá.

- Thành phần tham gia niêm phong thùng đựng phiếu trả giá, niêm phong kết thúc việc bỏ phiếu trả giá gồm: Đại diện người có tài sản, Đấu giá viên và người bán hồ sơ mời tham gia đấu giá.

- Thùng đựng phiếu trả giá được sử dụng trong đấu giá được niêm phong theo đúng quy định. Việc niêm phong thùng đựng phiếu được lập thành biên bản có chữ ký của các thành phần tham gia và được thực hiện tại thời điểm kết thúc thời hạn nộp phiếu trả giá. Giấy niêm phong phải được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, có chữ ký của các thành phần tham gia; giấy niêm phong được dán vào khe bỏ phiếu của thùng đựng phiếu trả giá và ổ khóa của thùng đựng phiếu trả giá.

b, Trình tự, thủ tục mở niêm phong thùng phiếu:

- Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành buổi công bố giá giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Đọc Quy chế phiên đấu giá; Giới thiệu tài sản đấu giá; Nhắc lại giá khởi điểm; nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ.

+ Đấu giá viên điều hành buổi công bố giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

+ Đấu giá viên điều hành buổi công bố giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;

+ Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, giá trả hợp lệ cao nhất dưới sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá;

+ Công bố người có phiếu trả giá hợp lệ cao nhất là người trúng đấu giá.

c, Quy định về các trường hợp đặc biệt có thể phát sinh

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

- Trường hợp trong quá trình đấu giá, nếu có tình huống phát sinh ngoài các quy định trên thì đấu giá viên tham khảo ý kiến đại diện người có tài sản để xử lý các tình huống phù hợp.

3. Biên bản đấu giá:

Diễn biến của buổi công bố giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại buổi công bố giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành buổi công bố giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người khách mời tham gia đấu giá (nếu có). Biên bản đấu giá được đóng dấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu.

Điều 11: Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá;

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá;

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá.

3. Xử lý khoản tiền đặt trước:

a. Trường hợp người trúng đấu giá tài sản (người mua được tài sản), khoản tiền đặt trước được xử lý theo quy định của pháp luật về địa chất, khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành. Người không trúng đấu giá tài sản, khoản tiền đặt trước được trả lại (*nếu không vi phạm quy chế đấu giá*) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày phiên đấu giá kết thúc;

b. Số tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo các quy định ở trên sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

c. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan (*Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc*).

Điều 12. Đấu giá không thành:

1. Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá; Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự phiên đấu giá;

2. Tại cuộc đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

3. Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và cuộc đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

4. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá;

5. Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá mà không có người trả giá tiếp;
6. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá;
7. Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá;
8. Có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ.

Điều 13. Quy định đối với những người tham gia trong quá trình đấu giá.

1. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá không được thực hiện các hành vi sau:

- Đi lại trong phòng đấu giá hoặc ra khỏi phòng đấu giá,
- Dùng điện thoại di động, dùng máy quay phim, dùng máy chụp hình, thiết bị thông minh có kết nối với máy tính, điện thoại và những thiết bị có thể ghi âm, ghi hình khác trong phòng đấu giá,
- Hút thuốc lá, sử dụng rượu, bia, chất kích thích, chất gây cháy nổ.
- Gây rối, mất trật tự.

2. Trường hợp người tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Quy chế này, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục cuộc đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

3. Trường hợp tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá đến sau thời điểm phiên đấu giá đã tiến hành trả giá thì tổ chức, cá nhân đó không được tham gia đấu giá.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành.

Tổ chức đấu giá, tổ chức, cá nhân, tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan đến đấu giá tài sản./.